BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO
*****

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ JOE BIDEN

Hà Nội, tháng 9, năm 2023

Lời nói đầu

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 11/9/2023. Nhân dịp này, lãnh đạo cấp cao hai nước đã ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ. Đây là dấu mốc lịch sử trong quan hệ hai nước, là sự kiện đối ngoại có ý nghĩa rất quan trọng của Đảng và Nhà nước ta; góp phần triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, đa dạng hóa, đa phương hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tuyên truyền rộng rãi kết quả chuyến thăm, Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo phối hợp với Vụ Thông tin đối ngoại và Hợp tác quốc tế, Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn tài liệu **"Hỏi - Đáp về kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden".**

Đề nghị Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội cấp phát tài liệu đến đội ngũ báo cáo viên các cấp để tuyên truyền nhanh chóng, sâu rộng, hiệu quả trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân và sử dụng tài liệu này phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 9 - 10/2023.

Trân trọng!

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

HỎI - ĐÁP
VỀ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ JOE BIDEN

Câu 1. Bối cảnh thế giới và khu vực trước chuyến thăm?

+ Thế giới:

- Tình hình thế giới có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, nhiều sự việc chưa có tiền lệ, song hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, là nguyện vọng tha thiết của mỗi quốc gia và người dân trên toàn thế giới.

Cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt trên nhiều lĩnh vực, tuy nhiên các nước lớn vẫn cố gắng tránh đối đầu trực tiếp, kiểm soát rủi ro, duy trì hợp tác trong các lĩnh vực có lợi ích chung. Thách thức an ninh phi truyền thống diễn biến ngày càng phức tạp, đòi hỏi các quốc gia phải tiếp tục chung tay, hợp tác để ứng phó hiệu quả.

- Kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19 phục hồi chậm hơn dự báo và tiềm ẩn rủi ro. Các liên kết kinh tế tiếp tục được coi trọng và thúc đẩy nhằm mở rộng không gian phát triển, phục hồi kinh tế và tăng trưởng bền vững.

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo, công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn… mở ra nhiều tiềm năng, không gian hợp tác phát triển mới cho các quốc gia.

+ Khu vực:

- Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tiếp tục là khu vực đi đầu về hợp tác và liên kết kinh tế, là động lực của tăng trưởng kinh tế toàn cầu; đồng thời cũng là khu vực tiềm ẩn nhiều thách thức, như tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ và rủi ro về an ninh phi truyền thống.

- ASEAN tiếp tục xây dựng Cộng đồng ASEAN, tăng cường quan hệ với các đối tác và phát huy vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực.

Để chủ động thích ứng với bối cảnh phức tạp hiện nay, đa số các quốc gia trên thế giới và khu vực đều nỗ lực giữ vững độc lập, tự chủ, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại và lĩnh vực hợp tác, tăng cường hợp tác với các đối tác lớn đang dẫn đầu các xu thế của kinh tế thế giới. Từ đó, tranh thủ nắm bắt các cơ hội phát triển và giảm thiểu tác động tiêu cực từ các thách thức.

Câu 2. Một số nét chính về tình hình Hoa Kỳ hiện nay?

+ Chính trị:

- Từ sau Chiến tranh Lạnh đến nay, mặc dù khoảng cách với nước lớn, trung tâm quyền lực khác bị thu hẹp lại nhưng Hoa Kỳ vẫn là cường quốc có sức mạnh tổng hợp lớn nhất trên thế giới.

Thời gian qua, Chính quyền của Tổng thống Joe Biden đã kiểm soát thành công đại dịch Covid-19, thông qua nhiều đạo luật tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển đổi năng lượng và củng cố vị thế dẫn đầu của Hoa Kỳ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo thêm công ăn việc làm trong nước và giải quyết các vấn đề xã hội. Cùng với đó, Hoa Kỳ tiếp tục phải giải quyết nhiều vấn đề đối nội như bất bình đẳng xã hội, tình trạng chia rẽ về quan điểm chính trị.

+ Kinh tế:

- Hoa Kỳ duy trì lợi thế cạnh tranh với nền tảng về trình độ sản xuất, nhân lực, tài chính - tiền tệ, trong đó đồng đôla Mỹ vẫn là ngoại tệ chính trong dự trữ và thanh toán quốc tế, chiếm 62% tổng trữ lượng tại các ngân hàng trung ương trên thế giới. GDP Hoa Kỳ năm 2021 đạt 23 nghìn tỷ USD, chiếm gần 1/4 GDP thế giới (96 nghìn tỷ USD). Năm 2020, Hoa Kỳ là nước nhập khẩu lớn nhất thế giới (2,4 nghìn tỷ USD) và xuất khẩu lớn thứ hai thế giới (2,52 nghìn tỷ USD).

- Hoa Kỳ là nước dẫn đầu về nguồn lực tài chính dành cho lĩnh vực nghiên cứu và phát triển (R&D) trong hơn 50 năm qua, trong đó chi tiêu nghiên cứu và phát triển chiếm 28% tổng R&D toàn cầu, ở mức 667 tỷ USD (2019). Sau đại dịch Covid-19, Chính quyền Tổng thống Joe Biden đã thông qua nhiều dự luật chi tiêu lớn như kế hoạch giải cứu Hoa Kỳ (1.900 tỷ USD), Đạo luật cơ sở hạ tầng (1.200 tỷ USD), Đạo luật Khoa học và CHIPS (280 tỷ USD), Đạo luật Giảm phát (430 tỷ USD).

+ Khoa học và công nghệ:

Hoa Kỳ nắm giữ nhiều công nghệ lõi trong các lĩnh vực chủ chốt (công nghệ sinh học, nano, công nghệ bán dẫn tiên tiến, truyền tải dữ liệu). Hoa Kỳ là quốc gia đi đầu trong ngành bán dẫn, với 6 trong 10 công ty bán dẫn lớn nhất thế giới có trụ sở tại Hoa Kỳ, chiếm 50% tổng doanh thu toàn cầu, là mắt xích quan trọng nhất trong chuỗi sản xuất chip bán dẫn toàn cầu, nắm thị phần chính và kiểm soát công nghệ nguồn trong nhiều công đoạn, nhất là thiết kế.

+ Quốc phòng:

- Hoa Kỳ duy trì sức mạnh quốc phòng vượt trội so với các cường quốc khác với số lượng căn cứ quân sự là 800 căn cứ tại hơn 100 quốc gia, qua đó duy trì hiện diện trung bình 10.000 quân thường trực tại châu Âu và 100.000 quân tại châu Á. Quân đội Hoa Kỳ có kinh nghiệm thực chiến cao và đang phát triển để tác chiến trên môi trường vũ trụ và tác chiến điện tử.

- Hoa Kỳ giữ vai trò dẫn dắt và còn khả năng tập hợp lực lượng nói chung và tại các thể chế đa phương của Liên hợp quốc; có hệ thống đồng minh lớn nhất thế giới, trải rộng khắp châu Âu và châu Á.

+ Đối ngoại:

Hoa Kỳ thực hiện các điều chỉnh chính sách theo hướng khôi phục vai trò tại các thể chế đa phương, củng cố mạng lưới quan hệ với các đồng minh và đối tác tại các khu vực. Hoa Kỳ xác định châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương là khu vực ưu tiên cao, có tầm quan trọng chiến lược đối với an ninh, thịnh vượng của mình và các đồng minh, đối tác, phục vụ cho các mục tiêu chiến lược của Hoa Kỳ. Chính sách này đạt một số kết quả bước đầu, song cũng còn nhiều thách thức.

Câu 3. Khái quát lịch sử quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ?

Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ có lịch sử lâu dài.

+ Trước năm 1945:

- Thomas Jefferson (người đồng soạn thảo bản Tuyên ngôn độc lập của Hoa Kỳ năm 1776, Tổng thống thứ 3 của Hoa Kỳ) khi còn là Công sứ Hoa Kỳ tại Pháp năm 1787 đã gặp đại diện Triều đình nhà Nguyễn (Hoàng tử Cảnh) để hỏi mua giống lúa từ Việt Nam.

- Trong các thế kỷ XVIII, XIX và đầu thế kỷ XX, hai bên đã có những bước đi nhằm thiết lập bang giao nhưng vì một số lý do các nỗ lực trên đã không trở thành hiện thực.

- Trong Chiến tranh thế giới lần thứ 2, Mặt trận Việt Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hợp tác với lực lượng Đồng Minh, trong đó có Hoa Kỳ, để chống lại phát-xít Nhật tại Đông Dương.

- Trong lời mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập đọc ngày 02/9/1945 khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn một câu trong bản Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ: "*Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc*".

Từ đó, Người khẳng định *"Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"*.

+ Giai đoạn 1945 - 1975:

- Sau khi giành được độc lập, Việt Nam thúc đẩy quan hệ với Hoa Kỳ và các đối tác quốc tế khác theo tinh thần Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ, Việt Nam làm bạn với tất cả các nước.

- Ngày 16/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lá thư gửi Tổng thống Hoa Kỳ Harry Truman đã bày tỏ Việt Nam mong muốn được "hoàn toàn độc lập" và "hợp tác đầy đủ" với Hoa Kỳ. Nền độc lập và hợp tác đó có lợi cho toàn thế giới. Tuy nhiên, sau đó Hoa Kỳ ủng hộ thực dân Pháp quay lại Việt Nam và từng bước can thiệp sâu hơn vào Việt Nam.

- Trong những thập kỷ sau đó, Việt Nam đã phải trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chịu muôn vàn hy sinh, gian khổ để bảo vệ độc lập và thống nhất đất nước.

+ Giai đoạn 1975 - 1995:

- Sau năm 1975, Hoa Kỳ duy trì chính sách bao vây cấm vận đối với Việt Nam.

- Từ năm 1986, nhằm tạo môi trường hoà bình và tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc Đổi mới toàn diện của đất nước, Đảng và Nhà nước ta khẳng định và đẩy mạnh chủ trương đối ngoại làm bạn với tất cả các nước, trong đó thúc đẩy bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ. Điều này phù hợp với truyền thống đối ngoại hòa hiếu, nhân văn của dân tộc Việt Nam, đồng thời thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng nhằm bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc trong tình hình mới.

- Hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày *12/7/1995*.

+ Từ năm 1995 đến nay:

- Kể từ ngày 12/7/1995 đến nay, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ có những bước phát triển mạnh mẽ và toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

- Năm 2013, Việt Nam và Hoa Kỳ xác lập khuôn khổ quan hệ *Đối tác toàn diện* nhân chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang. Theo đó, hai nước lần đầu tiên xác định nguyên tắc hợp tác cùng có lợi, bình đẳng,

tôn trọng thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau; đồng thời, thoả thuận về 9 lĩnh vực hợp tác trọng tâm.

- Năm 2015, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có chuyến thăm lịch sử đến Hoa Kỳ, hội đàm với Tổng thống Barack Obama tại Nhà Trắng. Thay mặt chính quyền Hoa Kỳ, Phó Tổng thống Joe Biden đã chiêu đãi trọng thể Tổng Bí thư và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam. *Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của một Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam tới Hoa Kỳ.* Trong chuyến thăm, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định các nguyên tắc cơ bản trong quan hệ hai nước, *tinh thần "gác lại quá khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai",* để xây dựng mối quan hệ Đối tác toàn diện một cách hiệu quả, bền vững.

- Ngày 10/9/2023, chính thức xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ.

- Trong quan hệ với Hoa Kỳ, Việt Nam kiên trì, thẳng thắn nêu các quan tâm, lợi ích chính đáng của mình, sẵn sàng đối thoại và kiên quyết đấu tranh với các thế lực có ý đồ, hành động trái với các nguyên tắc, sự phát triển lành mạnh của quan hệ hai nước, lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam.

Câu 4. Những kết quả đạt được trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ sau 10 năm triển khai quan hệ Đối tác toàn diện (2013 - 2023)?

Kể từ khi bình thường hoá quan hệ (1995); hiệp định thương mại song phương Hoa Kỳ - Việt Nam có hiệu lực (2001) và thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện (2013), quan hệ giữa hai nước đã có những bước phát triển vượt bậc trên nhiều lĩnh vực. Cụ thể:

+ ***Kinh tế thương mại***: Được coi là lĩnh vực hợp tác thành công nhất giữa hai quốc gia.

- Đầu tư của Hoa Kỳ vào Việt Nam đã tăng trưởng vượt bậc. Hoa Kỳ và Việt Nam đã ký kết Hiệp định khung về thương mại và đầu tư; các hiệp định về dệt may, vận tải hàng không, hải quan và hàng hải.

- Thương mại song phương giữa Hoa Kỳ và Việt Nam tăng trưởng từ 451 triệu USD vào năm 1995 lên hơn 123,86 tỷ USD vào năm 2022.

- Hoa Kỳ là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ 11 tại Việt Nam với hình thức đầu tư đa dạng. Hoa Kỳ là đối tác thương mại lớn thứ 2 của Việt Nam và là nước mà Việt Nam có thặng dư xuất nhập khẩu lớn nhất hiện nay.

+ ***Giáo dục - đào tạo, y tế, ứng phó biến đổi khí hậu***: Không ngừng đạt được những tiến triển thực chất.

- Hiện có 6 cơ sở giáo dục có vốn đầu tư của Hoa Kỳ tại Việt Nam và đã có gần 30.000 du học sinh Việt Nam tại Hoa Kỳ.

- Hợp tác về y tế sau Covid-19 tiếp tục là điểm nổi bật trong quan hệ hai nước. Hoa Kỳ luôn dành ưu tiên cao đối với Việt Nam trong hỗ trợ vaccine, chia sẻ kinh nghiệm phòng, chống dịch bệnh *(Đến nay, Hoa Kỳ là nước hỗ trợ nhiều vaccine nhất cho Việt Nam với tổng số 36 triệu liều).*

- Hai bên hợp tác ngày càng chặt chẽ trong ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng…

+ ***Quốc phòng - an ninh***: Tiếp tục duy trì hợp tác và đạt nhiều tiến triển mới.

- Tổ chức các chương trình hỗ trợ nhân đạo, thúc đẩy hợp tác chuyên ngành đa dạng dưới nhiều hình thức *(Năm 2020, Hoa Kỳ công bố khoản hỗ trợ 55 triệu USD thúc đẩy hợp tác phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia).*

- Hợp tác khắc phục hậu quả chiến tranh. Hai bên đã hoàn thành Dự án tẩy độc dioxin tại sân bay Đà Nẵng và đang triển khai giai đoạn l Dự án tẩy độc dioxin tại sân bay Biên Hòa; ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ Việt Nam hy sinh trong chiến tranh.

+ ***Hợp tác trong các vấn đề khu vực và quốc tế:***

- Hai nước tăng cường phối hợp tại các diễn đàn khu vực, như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á (EAS), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF)… và trong ứng phó các vấn đề toàn cầu.

- Hoa Kỳ đánh giá cao vai trò dẫn dắt quan trọng của Việt Nam trong thúc đẩy đồng thuận và hợp tác trong ASEAN, cũng như duy trì vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực; sự đóng góp của Việt Nam khi tham gia Lực lượng gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc.

Đánh giá chung:

- Sau 10 năm triển khai quan hệ Đối tác toàn diện, Việt Nam và Hoa Kỳ đã xây dựng được phương thức hiệu quả để quản lý và giải quyết những vấn đề khác biệt, không để ảnh hưởng đến đà hợp tác chung tích cực của quan hệ hai nước.

- Hoa Kỳ là một trong số ít các nước (cùng với Australia, EU) mà Việt Nam có cơ chế đối thoại nhân quyền thường niên, qua đó nâng cao hiểu biết lẫn nhau, thu hẹp khác biệt.

- Việt Nam coi trọng quan hệ với Hoa Kỳ, coi đây là một đối tác có tầm quan trọng chiến lược. Hoa Kỳ nhiều lần khẳng định ủng hộ một Việt Nam "mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng" và mong muốn đưa quan hệ với Việt Nam lên một tầm mức mới.

Câu 5. Danh nghĩa và mục đích của chuyến thăm?

+ *Danh nghĩa:* Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 11/9/2023.

+ *Mục đích:*

- Củng cố vững chắc nền tảng và đà quan hệ hợp tác, nâng cấp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trên cơ sở các nguyên tắc căn bản đã được lãnh đạo hai bên nhất trí trong các Tuyên bố chung cấp cao, trong đó có Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ về tầm nhìn chung giữa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Tổng thống Barack Obama (tháng 7/2015).

- Tăng cường hiểu biết, tin cậy chính trị giữa hai nước và củng cố quan hệ giữa lãnh đạo cấp cao hai bên; tiếp tục thúc đẩy hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư - khoa học công nghệ là những lĩnh vực hợp tác trọng tâm giữa hai nước.

- Tăng cường hiệu quả phối hợp trong khuôn khổ các cơ chế quan trọng, như APEC, WTO, quan hệ đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ và quan hệ đối tác Mê Công - Hoa Kỳ, cũng như trong ứng phó với các thách thức chung, như phát triển bền vững tại Tiểu vùng Mê Công, ứng phó biến đổi khí hậu, dịch bệnh.

- Khẳng định quan điểm, chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong quan hệ với Hoa Kỳ. Việc hai bên nâng cấp quan hệ là sự kiện mang tính lịch sử góp phần thực hiện hóa tầm nhìn và các mục tiêu cho quan hệ mà lãnh đạo hai nước đã nỗ lực thúc đẩy trong nhiều thập kỷ, vì nhu cầu và lợi ích hai bên, được sự ủng hộ của Nhân dân hai nước, phù hợp với xu thế thời đại và góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững của khu vực và trên thế giới.

Câu 6. Các hoạt động chính trong chuyến thăm?

Tổng thống Joe Biden là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng ta; đồng thời là Tổng thống Hoa Kỳ

đầu tiên có cuộc gặp chính thức với cả 4 đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ta trong một chuyến thăm, cụ thể:

- Dự Lễ đón cấp Nhà nước, hội đàm, cùng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu với báo chí sau hội đàm và ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ.

- Hội kiến và dự chiêu đãi cấp Nhà nước do Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng chủ trì.

- Hội kiến và cùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị cấp cao Việt Nam - Hoa Kỳ về đổi mới sáng tạo và đầu tư.

- Hội kiến và cùng Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chứng kiến Lễ trao tặng các kỷ vật chiến tranh giữa hai bên.

Ngoài ra, Tổng thống Joe Biden thăm và đặt hoa tại Phù điêu liên quan đến Thượng Nghị sĩ John McCain, tại đường Thanh Niên (Hà Nội); chủ trì họp báo với báo chí Hoa Kỳ và truyền thông quốc tế.

Nhân chuyến thăm, phía Hoa Kỳ đã phối hợp với Việt Nam tổ chức Hội nghị cấp cao về Đầu tư và Đổi mới sáng tạo với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp hàng đầu Hoa Kỳ và Việt Nam về công nghệ và tài chính. Trong dịp này, doanh nghiệp hai bên đã ký kết, tuyên bố một số thỏa thuận và kế hoạch kinh doanh quan trọng trong lĩnh vực thương mại hàng không, cung cấp tài chính, thiết lập đối tác và đầu tư trực tiếp về công nghệ mới, trị giá trên 10 tỷ USD…

Câu 7. Những nội dung chính trong trao đổi cấp cao?

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và Tổng thống Joe Biden nhất trí đánh giá tình hình quan hệ hai nước, khẳng định lại những nguyên tắc cơ bản định hướng cho quan hệ hai nước, trong đó có tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau; thống nhất phương hướng, biện pháp đã được nhất trí cụ thể hóa trong Tuyên bố chung xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện.

+ Trong các trao đổi với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo chủ chốt Đảng, Nhà nước Việt Nam, Tổng thống Joe Biden phát biểu:

- Khẳng định Việt Nam là một "đất nước tuyệt vời", một "cường quốc chủ chốt" tại một khu vực trọng yếu và vào một thời điểm quan trọng; một đối tác rất quan trọng của Hoa Kỳ; thể hiện sự khâm phục Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi theo con đường đúng đắn, đạt nhiều kết quả cả về đối nội và đối ngoại trong nhiều thập kỷ qua. Nhấn mạnh Hoa Kỳ nhất quán ủng hộ một Việt Nam "mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng".

- Điểm lại lịch sử quan hệ hai nước 50 năm qua, từ chiến tranh đến khi bình thường hóa, xác lập quan hệ Đối tác toàn diện vào năm 2013 và quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện nhân chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Ioe Biden; bày tỏ sự ngưỡng mộ trước tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ *(Trong thư ngày 16/02/1946 gửi Tổng thống Hoa Kỳ Harry Truman, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Việt Nam mong muốn có "quan hệ hợp tác đầy đủ với Hoa Kỳ").*

- Đánh giá cao vai trò và đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đối với quá trình hàn gắn, xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác giữa hai nước.

- Bày tỏ vui mừng khi hai nước xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện, "cấp độ cao nhất" trong hệ thống thứ bậc quan hệ đối tác của Việt Nam, phù hợp với thực tế triển khai quan hệ song phương và lợi ích của Nhân dân hai nước. Khẳng định chuyến thăm diễn ra vào "thời khắc lịch sử", đánh dấu khởi đầu của một "kỷ nguyên vĩ đại" của quan hệ hai nước, góp phần xác lập khuôn khổ để quan hệ hai nước phát triển sâu rộng hơn nữa trong những thập kỷ tới.

- Cho rằng khuôn khổ quan hệ mới sẽ đóng góp cho hòa bình, an ninh và thịnh vượng tại một khu vực quan trọng hàng đầu của thế giới, tạo điều kiện để hai nước ứng phó ngày càng hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

- Đề nghị lãnh đạo cấp cao Việt Nam chia sẻ về những ưu tiên của Việt Nam trong triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với Hoa Kỳ thời gian tới. Từ góc độ ưu tiên của phía Hoa Kỳ, cho rằng, hai bên cần ưu tiên thúc đẩy các lĩnh vực: Quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế thương mại, khoa học công nghệ, giao lưu nhân dân, quốc phòng - an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm tự do hàng hải - hàng không tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

+ *Về các lĩnh vực hợp tác cụ thể,* Tổng thống Joe Biden bày tỏ mong muốn duy trì đà hợp tác *kinh tế - thương mại - đầu tư* có lợi cho cả hai bên; đánh giá cao hai bên dành nguồn lực để thúc đẩy phát triển *khoa học - công nghệ* và những ngành công nghệ mới có tính then chốt, bao gồm xây dựng ngành công nghiệp bán dẫn; hoan nghênh hai bên đẩy mạnh hợp tác *giáo dục - đào tạo*, đầu tư phát triển

lao động tay nghề cao, đặc biệt là trong khu vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Tổng thống Joe Biden bày tỏ tự hào về những kết quả mà hai bên đã đạt được trong hợp tác *khắc phục hậu quả chiến tranh*, cụ thể là các hoạt động rà phá bom mìn, vật liệu nổ, tẩy độc da cam/dioxin, hỗ trợ người khuyết tật, tìm kiếm và xác minh hài cốt quân nhân Hoa Kỳ mất tích và bộ đội Việt Nam hy sinh trong chiến tranh, coi đây là minh chứng cho tinh thần vượt lên quá khứ đau thương để trân trọng, vun đắp cho hiện tại và tương lai.

+ Về các vấn đề khu vực và quốc tế

- Khẳng định chuyến thăm này không phải là để thách thức hay chống bất cứ bên thứ ba nào, mà là nhằm góp phần xây dựng cộng đồng quốc tế tốt đẹp hơn; nhấn mạnh Việt Nam và Hoa Kỳ cùng chia sẻ lợi ích mang tính nguyên tắc là bảo đảm cho khu vực an toàn, ổn định, tự do và thịnh vượng.

- Khẳng định Hoa Kỳ ủng hộ ASEAN đóng vai trò trung tâm tại khu vực, nỗ lực vì đoàn kết, thịnh vượng chung. Hoan nghênh Việt Nam đã đóng vai trò đi đầu trong nỗ lực chung ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Khẳng định Hoa Kỳ sẵn sàng hợp tác, cam kết huy động tài chính, công nghệ giúp Việt Nam phát triển năng lượng sạch; nhấn mạnh nguyên tắc tôn trọng luật pháp quốc tế trong vấn đề Biển Đông; mong Việt Nam hợp tác về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF), sớm đạt kết quả trên cả 4 trụ cột của IPEF.

+ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta chia sẻ về tình hình và thành tựu đổi mới của Việt Nam, về đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chính sách quốc phòng "bốn không" *(Không tham gia liên minh quân sự; Không liên kết với nước này để chống nước kia; Không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế).*

- Hoan nghênh tăng cường quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ trên toàn bộ các trụ cột, đồng thời nhấn mạnh sẵn sàng tăng cường quan hệ chính trị để củng cố nền tảng ổn định, lâu dài.

- Kế thừa thành tựu và duy trì đà phát triển của quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư, mở cửa thị trường; đề nghị Hoa Kỳ có cam kết chính trị mạnh mẽ và bước đi cụ thể để sớm công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường.

- Mở ra các lĩnh vực hợp tác đột phá mới: Khoa học công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh, giáo dục và đào tạo.

- Đề nghị Hoa Kỳ tăng cường các hoạt động hỗ trợ giải quyết hậu quả chiến tranh.

Câu 8. Những nội dung cơ bản trong Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ?

Tuyên bố chung khẳng định một lần nữa những nguyên tắc lớn trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ; Hoa Kỳ ủng hộ và hỗ trợ triển khai các ưu tiên, đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế của Việt Nam *(Hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ)* đã được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Theo đó:

- Hai bên tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa quan hệ chính trị - ngoại giao và thúc đẩy trao đổi đoàn, tiếp xúc thường xuyên ở tất cả các cấp nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố lòng tin chính trị; thúc đẩy hơn nữa quan hệ trên kênh đảng và các cơ quan lập pháp hai nước, trong đó khuyến khích đối thoại, trao đổi kinh nghiệm và thảo luận về các ưu tiên của mỗi bên.

- Hai bên tái khẳng định hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư và tăng trưởng kinh tế bao trùm dựa trên đổi mới sáng tạo đóng vai trò nền tảng cốt lõi và động lực quan trọng của quan hệ song phương. Hoa Kỳ hoan nghênh những bước tiến quan trọng về cải cách kinh tế dựa trên thị trường của Việt Nam; khẳng định cam kết chính trị cấp cao nhất về việc đẩy nhanh quá trình xem xét để tiến tới công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

- Hai bên quyết định đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số, coi đây là đột phá mới của quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện. Hoa Kỳ khẳng định cam kết tăng cường hỗ trợ Việt Nam đào tạo và phát triển lực lượng lao động công nghệ cao. Đồng thời, đưa ra nhiều cam kết tăng cường hỗ trợ phát triển, bao gồm phát triển hạ tầng, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hai bên phối hợp trong các lĩnh vực thích ứng liên ngành với biến đổi khí hậu tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng sông Hồng. Hoa Kỳ ủng hộ nỗ lực tăng cường sản xuất năng lượng sạch của Việt Nam và cam kết hỗ trợ tài chính, công nghệ giúp Việt Nam thực hiện các cam kết quốc tế về khí hậu. Đồng thời, khẳng định sẽ tăng cường phối hợp bảo đảm an ninh y tế như ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó với các đại dịch, các nguy cơ dịch bệnh toàn cầu khác.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự hợp tác chặt chẽ hai nước trong khắc phục hậu quả chiến tranh, coi đây là ưu tiên trong quan hệ hai nước.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự gia tăng mạnh mẽ các hoạt động giao lưu nhân dân hai nước; dự định tăng cường hợp tác giữa các bang của Hoa Kỳ và các tỉnh, thành phố của Việt Nam theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Đối với các vấn đề an ninh - quốc phòng, quyền con người, phía Hoa Kỳ nhất trí đề cập theo những nguyên tắc chung mà hai bên đã thống nhất hoặc theo nội dung của các Tuyên bố chung trước đây.

- Chia sẻ quan điểm đối với một số vấn đề khu vực và quốc tế phù hợp với quan điểm của Việt Nam, không ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại với các đối tác liên quan.

Câu 9. Ý nghĩa của chuyến thăm và việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ?

Trước hết, việc Tổng thống Hoa Kỳ thực hiện chuyến thăm cấp Nhà nước theo lời mời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thể hiện rõ việc *Hoa Kỳ công nhận và tôn trọng thể chế chính trị của Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và của đồng chí Tổng Bí thư.*

- Từng đảm nhận nhiều cương vị khác nhau trong chính quyền Hoa Kỳ, cá nhân Tổng thống Joe Biden luôn dành nhiều thiện chí, tình cảm và ủng hộ mối quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Ông cho biết, bản thân là một người ủng hộ mạnh mẽ việc chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam khi quyết định tranh cử thượng nghị sĩ năm 1972.

- Tổng thống Joe Biden đã gửi thư (tháng 6/2023) mời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng sớm thăm Hoa Kỳ, sớm quyết định cử các đoàn Bộ trưởng và quan chức cấp cao để chuẩn bị cho chuyến thăm Việt Nam, đáp ứng nhiều đề nghị của Việt Nam, với những động thái rất có ý nghĩa, thể hiện sự tôn trọng và mong muốn thúc đẩy quan hệ nhiều mặt với Việt Nam.

Thứ hai, việc đón Tổng thống Joe Biden và xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững với Hoa Kỳ là *sự kiện đối ngoại mang tính lịch sử,* góp phần khẳng định rõ các nguyên tắc căn bản của quan hệ hai nước và hiện thực hóa tầm nhìn, mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ lãnh đạo Việt Nam và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dày công thúc đẩy trong nhiều thập kỷ, trong đó có chủ trương "gác lại quá khứ, vượt qua khác biệt, phát huy tương đồng, hướng tới tương lai", tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ

trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng thể chế chính trị của nhau.

Thứ ba, tạo bước phát triển mới về hợp tác kinh tế, đột phá về khoa học công nghệ. Với cam kết ủng hộ một Việt Nam "mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng" bằng các hành động cụ thể, Hoa Kỳ bày tỏ sẵn sàng đáp ứng hơn nữa lợi ích của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, trong đó có việc hỗ trợ thực hiện các khâu đột phá chiến lược phục vụ phát triển của nước ta *(Nhất là hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực và phát triển hạ tầng cơ sở, chia sẻ kinh nghiệm quản lý; đáp ứng tích cực hơn một số yêu cầu khác, như đẩy nhanh tiến trình công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam, mở cửa thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu mới, tạo điều kiện để Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ tại khu vực);* mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực tiềm năng mà Việt Nam có nhu cầu.

Chuyến thăm góp phần tạo đà mới, tạo khuôn khổ rộng lớn hơn nữa cho phát triển quan hệ với Hoa Kỳ để khai thác tối đa tiềm năng quan hệ, gia tăng hợp tác, tranh thủ nguồn lực, thế mạnh của Hoa Kỳ, đặc biệt về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, phù hợp với các yêu cầu của đất nước ta trong phấn đấu thực hiện các mục tiêu phát triển đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra tới năm 2030 và 2045. Cụ thể, chuyến thăm góp phần thúc đẩy hai bên triển khai hiệu quả hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư song phương để tạo thêm động lực cho tổng thể quan hệ song phương; duy trì cán cân thương mại hài hòa, bền vững, cùng có lợi và tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp mỗi nước tại nước kia; thúc đẩy việc Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ tại khu vực và trên thế giới; hiện thực hóa triển vọng hợp tác trong các lĩnh vực mới mà hai bên cùng có lợi ích như kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, sản xuất chip bán dẫn.

Thông qua chuyến thăm, hai bên tiếp tục tăng cường hiệu quả phối hợp tại các cơ chế quan trọng, như Liên hợp quốc, APEC, WTO, trong quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ và Đối tác Mê Công - Hoa Kỳ, IPEF, cũng như trong các vấn đề quốc tế và khu vực như Biển Đông, phát triển bền vững tại tiểu vùng Mê Công, đảm bảo chuỗi cung ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh…

Thứ tư, Việt Nam có điều kiện để hạn chế những mặt tiêu cực trong quan hệ hai nước cũng như với các đối tác khác; nâng cao hiệu quả đấu tranh với những âm

mưu, hành động can thiệp nội bộ; giảm thiểu những biện pháp hạn chế thương mại bất lợi.

Câu 10. Ý nghĩa tổng thể trong triển khai đường lối đối ngoại Việt Nam thông qua việc thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện **vì hòa bình, hợp tác và phát triển với Hoa Kỳ?**

Với việc thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển với Hoa Kỳ, đến nay, Việt Nam đã thiết lập được mạng lưới 33 đối tác có quan hệ Đối tác toàn diện trở lên. Trong đó có quan hệ đặc biệt với Lào, Campuchia, quan hệ Đối tác hợp tác Chiến lược Toàn diện với Trung Quốc (2008) và Đối tác Chiến lược Toàn diện với Nga (2012), Ấn Độ (2016), Hàn Quốc (2022) và Hoa Kỳ (2023) cùng các khuôn khổ quan hệ Đối tác chiến lược với nhiều đối tác lớn, đối tác quan trọng khác như Indonesia, Thái Lan, Phillipines, Singapore, Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Italia... *Lần đầu tiên, Việt Nam có quan hệ Đối tác chiến lược trở lên với toàn bộ* ***5*** *nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (Trung Quốc, Nga, Hoa Kỳ, Anh và Pháp).*

- Thực tế này tạo những điều kiện thuận lợi quan trọng cho việc thực hiện các mục tiêu gìn giữ môi trường hoà bình, tranh thủ các nguồn lực cho công cuộc phát triển, đồng thời phản ánh sự coi trọng của các nước lớn và cộng đồng quốc tế đối với cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế và đường lối đối ngoại của đất nước ta.

Việc xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện *vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững với Hoa Kỳ nằm trong tổng thể chủ trương của Đảng, Nhà nước thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, đa dạng hóa, đa phương hóa*, đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định, tiếp nối truyền thống, bản sắc ngoại giao Việt Nam; phù hợp với truyền thống hòa bình, hữu nghị, nhân văn của dân tộc, có ý nghĩa quan trọng như:

Thứ nhất, góp phần khẳng định mạnh mẽ tính đúng đắn của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, đa dạng hóa, đa phương hóa, kiên trì chính sách quốc phòng "bốn không" và của trường phái "ngoại giao cây tre" của Việt Nam.

Cùng với việc thúc đẩy quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ, Việt Nam tiếp tục nâng tầm, đưa quan hệ với các nước láng giềng, các đối tác lớn, quan trọng đi vào chiều sâu.

- Quan hệ *Đối tác hợp tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Trung Quốc* được củng cố, tiếp tục đà phát triển ổn định, tích cực, tin cậy chính trị gia tăng, hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực, thông qua các hoạt động trao đổi, tiếp xúc cấp cao và các cấp. Các chuyến thăm Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (2015, 2017); Chủ tịch nước Trần Đại Quang (2017), Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (9/2016), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (2019). Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (tháng 6/2023). Nổi bật là chuyến thăm có ý nghĩa lịch sử của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (30/10 - 01/11/2022). Việt Nam tiếp tục chuẩn bị cho các chuyến thăm Trung Quốc của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và tích cực thúc đẩy chuyến thăm Việt Nam của lãnh đạo Đảng, Nhà nước Trung Quốc dự kiến trong năm 2023.

- *Quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia* tiếp tục được củng cố, có những bước phát triển tích cực trên tất cả các mặt. ~~Ta~~ Việt Nam đã tổ chức tốt các Năm Đoàn kết Hữu nghị, Cuộc gặp cấp cao của Lãnh đạo Đảng, đặc biệt là cuộc gặp Cấp cao giữa đồng chí Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (ngày 06/9/2023).

- Quan hệ với *các nước ASEAN* tiếp tục được thúc đẩy toàn diện, thực chất với các tiếp xúc song phương cấp cao và các hoạt động trong khuôn khổ ASEAN và Tiểu vùng sông Mê Công. Quan hệ với *Nhật Bản, Nga, Ấn Độ, Australia* tiếp tục được tăng cường về chất, trong tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự. Việt Nam và *Hàn Quốc* đã xác lập quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện vào năm 2022. Quan hệ với *các nước châu Âu*, nhất là các đối tác chủ chốt trong EU được thúc đẩy, các vấn đề tồn tại đang từng bước được tháo gỡ.

Thứ hai, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, thúc đẩy quan hệ đối ngoại rộng mở của Việt Nam với các đối tác, góp phần củng cố cục diện đối ngoại thuận lợi phục vụ phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, tận dụng các cơ hội mới về hợp tác phát triển, đặc biệt là các lĩnh vực như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, đào tạo nhân lực chất lượng cao và trong ứng phó với các thách thức toàn cầu, như biến đổi khí hậu, dịch bệnh... Trên cơ sở đó, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 và 2045 theo Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Thứ ba, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam ở khu vực và quốc tế, gia tăng vai trò, vị trí của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của các đối tác quan trọng. Việc tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, tôn trọng thể chế chính trị của nhau, kiên trì thực hiện chính sách quốc phòng "bốn không" góp phần đóng góp vào hòa bình, ổn định tại khu vực và trên thế giới.

Câu 11. Dư luận báo chí trong nước và quốc tế về chuyến thăm?

+ Dư luận trong nước:

- Báo chí Việt Nam đưa tin toàn diện, rộng rãi với nhiều hình thức phong phú về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, về chuyến thăm và việc nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững, thể hiện vị thế, vai trò, thành tựu đối ngoại của đất nước dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Các tin, bài thể hiện sự kỳ vọng việc hai nước nâng cấp quan hệ sẽ tạo những điều kiện quan trọng để Việt Nam tăng cường quan hệ với Hoa Kỳ, một cường quốc thế giới, thúc đẩy các ngành sản xuất mới, thương mại và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Đặc biệt, các bài viết nhấn mạnh chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ *cho thấy vai trò và vị thế của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ, uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, thể hiện rõ đường lối đối ngoại nhất quán của Việt Nam là độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.*

- Báo chí truyền thông trong nước cũng phản ánh khách quan ý kiến đánh giá tích cực của các chính trị gia, chuyên gia, nhà quan sát trong và ngoài nước; suy nghĩ, tình cảm của người dân về lịch sử và triển vọng quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Qua đó cho thấy niềm vui mừng, phấn khởi của Nhân dân trước sự phát triển, vị thế, uy tín của Việt Nam và quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ; niềm tự hào và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào chủ trương, đường lối đối ngoại của đất nước và uy tín quốc tế của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Các hình ảnh thể hiện sự đón tiếp trang trọng, hiếu khách, hữu nghị của Việt Nam dành cho Tổng thống Joe Biden và Đoàn đại biểu cấp cao Hoa Kỳ; tin, bài về một số hoạt động bên lề đã góp phần quảng bá hình ảnh một Việt Nam phát triển, thân thiện, mến khách và an toàn tới cộng đồng quốc tế.

+ Dư luận quốc tế:

- Truyền thông Hoa Kỳ và các hãng thông tấn, báo chí lớn, uy tín trên thế giới dành sự quan tâm cao, chú ý đặc biệt đến chuyến thăm với các tuyến tin, bài, hình ảnh cập nhật thông tin liên tục. Báo chí quốc tế cơ bản đưa tin tích cực về chuyến thăm, nội dung thông tin rộng rãi, toàn diện và đậm nét, trong đó đặc biệt nhấn mạnh việc hai bên nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện, đánh giá cao tầm quan trọng của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Rất nhiều nhận định, bình luận tích cực được báo chí, truyền thông Hoa Kỳ và quốc tế trích dẫn, nhấn mạnh như về mặt lịch sử, đây là chuyến thăm Việt Nam "có ý nghĩa lớn lao nhất từ trước đến nay của một tổng thống Hoa Kỳ", chuyến thăm "được coi là một thời khắc lịch sử trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ", Hoa Kỳ giờ đây coi Việt Nam là một "đối tác quan trọng trong khu vực".

- Báo chí quốc tế cũng dẫn lời Tổng thống Joe Biden khẳng định Việt Nam là *"một đối tác quan trọng trong một thời điểm quan trọng", "hai nước có vô vàn cơ hội hợp tác"* trong trao đổi với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; khẳng định những nỗ lực của hai nước vượt qua *"quá khứ đau thương do chiến tranh gây nên"* tại buổi phát biểu chung với báo chí sau Hội đàm, dẫn lời Tổng thống Joe Biden nhấn mạnh mục đích của chuyến thăm "không nhằm tuyên bố "chiến tranh lạnh" hay làm tổn thương Trung Quốc" mà là để đóng góp vào ổn định của khu vực và thế giới thông qua việc củng cố quan hệ với Việt Nam và các nước ASEAN.

- Truyền thông Hoa Kỳ đánh giá đây là chuyến thăm quan trọng nhất của các tổng thống Hoa Kỳ đến Việt Nam, là "bước đột phá", "bước nhảy vọt", "là diễn biến hệ trọng, đáng chú ý trong quan hệ hai nước", là bước đi "thực dụng", "hợp lý", "đúng đắn" của Việt Nam.

+ Báo chí các nước trong khu vực quan tâm đưa tin về chuyến thăm.

Nhìn chung, nội dung thông tin trên báo chí chính thống của Trung Quốc nhận định việc nâng cấp quan hệ song phương của Việt Nam với Hoa Kỳ sẽ không ảnh hưởng đến Trung Quốc, cho rằng Việt Nam và Trung Quốc là hai nền kinh tế rất quan trọng ở khu vực mà quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ không thể thay thế được; đánh giá việc Việt Nam muốn duy trì cân bằng trong quan hệ với cả Trung Quốc và Hoa Kỳ là "có thể hiểu được" và "không thể chỉ trích được".

Báo chí Trung Quốc cho rằng *"chính sách ngoại giao cân bằng nước lớn mới phù hợp nhất với lợi ích quốc gia của Việt Nam"*; Việt Nam và Hoa Kỳ nâng cấp quan hệ chủ yếu về kinh tế, khoa học - công nghệ và *"Việt Nam không bị cuốn vào*

tập hợp lực lượng chống Trung Quốc", "không có nghĩa Việt Nam ngả sang phía Hoa Kỳ".

Câu 12. Những nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai trong thời gian tới của các cấp, các ngành?

Quan hệ đối ngoại rộng mở và vị thế của Việt Nam ngày càng gia tăng trên trường quốc tế sẽ tạo thêm thế và điều kiện thuận lợi cho đất nước ta trong việc tiếp tục thúc đẩy quan hệ với các nước lớn, đối tác quan trọng, thu hút tối đa nguồn lực bên ngoài cho phục vụ phát triển đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 và 2045, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trên cơ sở tiếp tục nhất quán triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, hòa bình, hợp tác và phát triển, kiên trì chính sách quốc phòng "bốn không" và nhằm tiếp tục củng cố, phát triển các mối quan hệ với các đối tác quan trọng, trong đó có quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ, các ban, bộ, ngành, đoàn thể và các địa phương cần tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh cụ thể hóa triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các văn kiện về đối ngoại của Đảng, Nhà nước nhằm củng cố và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, cục diện đối ngoại thuận lợi để phát triển; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc; nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước; quán triệt quan điểm về việc thúc đẩy quan hệ với các đối tác, đồng thời kiên quyết đấu tranh với các đối tượng có hành động gây tổn hại lợi ích quốc gia - dân tộc của đất nước ta.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ quan hệ đối ngoại, đưa quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ nói riêng, với các đối tác khác nói chung tiếp tục đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả, thực chất, gia tăng tin cậy chính trị và đan xen lợi ích. Đặc biệt là với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống; tiếp tục nỗ lực cụ thể hóa các cam kết, thỏa thuận giữa Việt Nam và các đối tác trong khuôn khổ các hoạt động đối ngoại cấp cao.

- Nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc, đầy đủ nội dung các trao đổi cấp cao đạt được trong chuyến thăm, nhất là nội dung Tuyên bố chung. Chủ động thiết lập quan hệ với các đối tác Hoa Kỳ, xây dựng lộ trình, các chương trình, kế hoạch, đề án theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn nhằm cụ thể hoá các nội dung cam kết giữa hai nước, phù hợp với quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của

Đảng, quy định của Nhà nước và pháp luật Việt Nam, đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, phục vụ hiệu quả các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra.

- Tận dụng hiệu quả và thiết thực các khuôn khổ quan hệ mới để huy động các nguồn lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện phương châm lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thúc đẩy các lĩnh vực ưu tiên của Việt Nam như tiếp cận, mở rộng thị trường, thu hút đầu tư, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, nguồn nhân lực chất lượng cao...; nghiên cứu việc tham gia các sáng kiến, dự án hợp tác của các nước, đối tác trong khu vực phù hợp với lợi ích, điều kiện và khả năng của Việt Nam.

- Để tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân về kết quả của chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đến Việt Nam, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung sau:

+ Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú về đường lối đối ngoại của Đảng, nỗ lực tăng cường hiệu quả quan hệ với các đối tác quan trọng; ý nghĩa, kết quả của chuyến thăm; hiệu quả thiết thực của các nội dung được hai bên nhất trí trong Tuyên bố chung, của việc nâng cấp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hoà bình, hợp tác và phát triển bền vững; triển vọng quan hệ hợp tác song phương.

+ Tiếp tục theo dõi, nắm bắt diễn biến tình hình dư luận trong nước, dư luận quốc tế về chuyến thăm, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, các nội dung trong Tuyên bố chung, các quan hệ đối ngoại của Việt Nam... để chủ động định hướng công tác thông tin tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

+ Thống nhất, nâng cao nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; củng cố sự đồng thuận trong toàn xã hội; tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng, bạn bè quốc tế đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, đường lối đối ngoại của Việt Nam, quan hệ của Việt Nam với các đối tác quan trọng, trong đó có mối quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ./.